

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt:

#### 1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Giải pháp tổ chức mặt bằng công trường, bố trí mặt bằng thi công: Bố trí lán trại, thiết bị, vật tư thi công, bố trí rào chắn, biển báo thi công, giải pháp cấp điện, giao thông, thông tin, liên lạc trong quá trình thi công (nhà thầu tự khảo sát để bố trí mặt bằng phù hợp).	- Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. - Có bản vẽ bố trí mặt bằng thi công thể hiện hợp lý, khả thi đối với gói thầu.	<b>Đạt</b>
	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng (Có bản vẽ bố trí mặt bằng thi công thể hiện hợp lý, khả thi đối với gói thầu) nhưng thiếu giải pháp về thông tin, liên lạc.	<b>Chấp nhận được</b>
	- Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc. - Không có bản vẽ bố trí mặt bằng thi công hoặc bản vẽ bố trí không hợp lý, không khả thi đối với gói thầu.	<b>Không đạt</b>
1.2. Giải pháp: Công tác chuẩn bị khởi công, giải pháp vận chuyển tập kết vật tư, thiết bị thi công, giải pháp thí nghiệm, nghiệm thu vật tư, thiết bị trước khi thi công.	Có giải pháp kỹ thuật đầy đủ cho các công tác theo yêu cầu, hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Đạt</b>
	Giải pháp kỹ thuật không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 1.2 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 1.1 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>

#### 2. Tính hợp lý và khả thi của các biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1 Biện pháp tổ chức thi công: mô tả biện pháp thi công các công tác của các hạng mục thuộc gói thầu	Có đề xuất đầy đủ, đúng trình tự về biện pháp thi công chi tiết các công tác của các hạng mục thuộc gói thầu, và có đầy đủ bản vẽ biện pháp thi công.	<b>Đạt</b>

(nội dung theo mẫu số 01A và tại khoản 1 mục I chương V) theo đúng trình tự, yêu cầu kỹ thuật và quy định tại mục III chương V.	Đề xuất không đầy đủ hoặc không đúng trình tự về biện pháp thi công các công tác của các hạng mục hoặc các công tác không thuộc gói thầu hoặc không có bản vẽ biện pháp thi công hoặc có bản vẽ nhưng không đầy đủ, không hợp lý đối với gói thầu	<b>Không đạt</b>
2.2 Biện pháp tổ chức an toàn giao thông trong quá trình thi công (biển báo, rào chắn,...)	Có đề xuất biện pháp thi công hợp lý, khả thi thuộc gói thầu, và có bản vẽ tổ chức an toàn giao thông phù hợp với gói thầu	<b>Đạt</b>
	Không đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn giao thông hoặc đề xuất không hợp lý, không khả thi, không thuộc gói thầu hoặc không kèm bản vẽ hoặc bản vẽ không phù hợp đối với gói thầu	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

### 3. Tiến độ thi công:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
3.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 120 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 120 ngày.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 120 ngày.	<b>Không đạt</b>
3.2. Biểu tiến độ thi công, biểu nhân lực thi công chi tiết, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công, biểu nhân lực thi công chi tiết, hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	<b>Đạt</b>
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc không có biểu nhân lực hoặc có nhưng không chi tiết, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	<b>Không đạt</b>
3.3. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. c) Biểu đồ huy động vật tư và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi, có biểu đồ minh họa hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a), b) và c).	<b>Đạt</b>
	Đề xuất không đủ 3 nội dung a), b) và c), hoặc không có biểu đồ minh họa hoặc biểu đồ minh họa không hợp lý, không khả thi với tiến độ hoặc biểu đồ minh họa thể hiện không đầy đủ các yếu tố của nhân	<b>Không đạt</b>

	lực, thiết bị, vật tư	
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 4. Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
Tổ chức bộ máy thi công trên công trình	Có sơ đồ, thuyết minh tổ chức bộ máy thi công (từ tổ chức các bộ phận ở công ty đến ban chỉ huy công trình), trong đó nêu và trình bày nhiệm vụ, vị trí các nhân sự thi công theo yêu cầu của E-HSMT rõ ràng, hợp lý, phù hợp với gói thầu. Trường hợp liên danh: sơ đồ và thuyết minh phải đảm bảo trách nhiệm và công việc cụ thể của từng liên danh.	<b>Đạt</b>
	Không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh hoặc có nhưng không rõ ràng, không hợp lý, không phù hợp với gói thầu, với đề xuất kỹ thuật và thời gian thi công. Trường hợp liên danh: không có sơ đồ và không có thuyết minh hoặc có nhưng không phân công cụ thể của từng thành viên.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công xây dựng công trình	- Có thuyết minh, sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có biện pháp bảo đảm chất lượng của từng công tác thi công thuộc gói thầu đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Đạt</b>
	- Không có thuyết minh hoặc không có sơ đồ quản lý chất lượng hoặc có nhưng không rõ ràng, không hợp lý. - Không có biện pháp bảo đảm chất lượng của từng công tác thi công hoặc có nhưng không thuộc gói thầu, không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi	<b>Không đạt</b>

	công.	
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công	Đề xuất biện pháp bảo đảm chất lượng đối với tất cả các vật tư thi công.	<b>Đạt</b>
	Không có đề xuất biện pháp bảo đảm chất lượng đối với tất cả các vật tư hoặc có nhưng không đầy đủ vật tư.	<b>Không đạt</b>
5.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư thi công trong mùa mưa bão	Đề xuất biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư khi thi công trong mùa mưa bão.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư khi thi công trong mùa mưa bão hoặc có nhưng không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và thời gian thi công.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

**6. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<b>6.1. An toàn lao động</b>		
6.1.1. Biện pháp an toàn lao động từng công tác thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đề xuất biện pháp an toàn lao động từng công tác thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không đầy đủ, không thuộc gói thầu hoặc không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Không đạt</b>
6.1.2. Bố trí chi phí thực hiện đảm bảo an toàn lao động	Nhà thầu có bố trí chi phí đảm bảo an toàn lao động phù hợp quy định của pháp luật và có trình bày hướng dẫn, quy định cụ thể.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không bố trí hoặc bố trí chi phí đảm bảo an toàn lao động không phù hợp quy định của pháp luật hoặc không có trình bày hướng dẫn, quy định cụ thể.	<b>Không đạt</b>
6.1.3 Trách nhiệm của nhà thầu sử dụng lao động khi công trường xảy ra tai nạn lao động	Nhà thầu trình bày hợp lý, đầy đủ trách nhiệm phải thực hiện khi xảy ra tai nạn lao động theo đúng quy định pháp luật.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu trình bày không hợp lý hoặc không đầy đủ trách nhiệm phải thực hiện	<b>Không đạt</b>

	khí xảy ra tai nạn lao động theo quy định pháp luật.	
<b>6.2. Phòng cháy, chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>6.3. Vệ sinh môi trường</b>		
6.3.1. Trách nhiệm nhà thầu về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình	Nhà thầu trình bày hợp lý, đầy đủ trách nhiệm phải thực hiện về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình theo đúng quy định pháp luật và có trình bày hướng dẫn, quy định cụ thể.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu trình bày không hợp lý hoặc không đầy đủ trách nhiệm phải thực hiện về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình theo quy định pháp luật hoặc không có trình bày hướng dẫn, quy định cụ thể.	<b>Không đạt</b>
6.3.2. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, giảm thiểu tiếng ồn, khói bụi trong quá trình thi công.	Đề xuất biện pháp đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp hoặc có biện pháp nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 6 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

### 7. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Đề xuất thời gian bảo hành công trình lớn hơn hoặc bằng 12 tháng, có thuyết minh quy trình bảo hành theo quy định.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng hoặc không đề xuất thời gian bảo hành hoặc không có thuyết minh quy trình	<b>Không đạt</b>

	bảo hành.	
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

**8. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (Trừ quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP):**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó từ năm 2022 trở lại đây.	Nhà thầu có cam kết hoặc đáp ứng Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (Trừ quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP).	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không cam kết hoặc vi phạm theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (Trừ quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP).	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

**9. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
9.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính (Xi măng, cát vàng, đá 1x2, ống thép mạ kẽm các loại, dây cáp điện, MCB, đèn led các loại).	Có cam kết trong trường hợp nhà thầu có kinh doanh các mặt hàng trên hoặc hợp đồng nguyên tắc vật tư cung cấp cho gói thầu này (thể hiện tên gói thầu trong hợp đồng nguyên tắc, thời gian ký kết hợp đồng nguyên tắc phải phù hợp với thời điểm phát hành E-HSMT, kèm Giấy phép đăng ký đủ điều kiện kinh doanh có ngành nghề phù hợp của đơn vị cung cấp nếu là hợp đồng nguyên tắc).	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc không có hợp đồng nguyên tắc đầy đủ các vật tư theo yêu cầu của E-HSMT hoặc hợp đồng nguyên tắc không ghi tên gói thầu hoặc không phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu.	<b>Không đạt</b>
9.2. Bảng chủng loại vật liệu xây dựng.	Có bảng kê chủng loại vật tư và nêu rõ tính năng kỹ thuật, thương hiệu (nếu có),	<b>Đạt</b>

	xuất xứ các vật tư chủ yếu theo yêu cầu của E-HSMT.	
	Không có bảng kê chủng loại vật tư chủ yếu theo yêu cầu của E-HSMT hoặc bảng kê không đầy đủ theo quy định.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.